

Đề thi: Cuối Kỳ III

Ngày tạo: 26/04/2025 09:15

-----

Câu 1: Câu hỏi 95

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 2: Câu hỏi 52

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 3: Ưu điểm của OOP:

- A. Dễ mô tả các quan hệ phân cấp trong thế giới thực.
- B. Có tính bảo mật cao.
- C. Câu A, B đúng.
- D. Câu A, B sai.

Câu 4: Câu hỏi 67

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 5: Câu hỏi 83

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 6: Câu hỏi 53

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 7: Câu hỏi 64

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 8: Câu hỏi 114

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 9: Câu hỏi 57

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 10: Câu hỏi 105

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 11: Trong Java, lớp con là gì?

- A. Lớp được kế thừa từ lớp cha
- B. Lớp được tạo bởi một đối tượng
- C. Lớp được tạo bởi một phương thức
- D. Tất cả đều đúng

Câu 12: Đặc điểm của Tính đa hình?

- A. Khả năng một hàm, thủ tục có thể được kế thừa lại.
- B. Khả năng một thông điệp có thể được truyền lại cho lớp con của nó.
- C. Khả năng một hàm, thủ tục được sử dụng lại.
- D. Khả năng một thông điệp có thể thay đổi cách thể hiện của nó theo lớp cụ thể của đối tượng.

Câu 13: Câu hỏi 93

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 14: Phương pháp lập trình tuần tự là:

- A. Phương pháp lập trình với việc cấu trúc hóa dữ liệu và cấu trúc hóa chương trình để tránh các lệnh nhảy.
- B. Phương pháp lập trình với cách liệt kê các lệnh kế tiếp.
- C. Phương pháp lập trình được cấu trúc nghiêm ngặt với cấu trúc dạng module.
- D. Phương pháp xây dựng chương trình ứng dụng theo quan điểm dựa trên các cấu trúc dữ liệu trừu tượng.

Câu 15: Đối tượng là gì?

- A. Các lớp được tạo thể hiện từ đó;
- B. Một thể hiện của lớp;
- C. Một tham chiếu đến một thuộc tính;
- D. Một biến;

Câu 16: Muốn lập trình hướng đối tượng, bạn cần phải phân tích chương trình, bài toán thành các:

- A. Hàm, thủ tục
- B. Các module
- C. Các đối tượng từ đó xây dựng các lớp đối tượng tương ứng
- D. Các thông điệp

Câu 17: Tên đầu tiên của Java là gì?

- A. Java.
- B. Oak.
- C. Cafe.
- D. James Gosling.

Câu 18: Câu hỏi 54

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 19: Câu hỏi 81

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 20: Câu hỏi 116

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 21: Câu hỏi 109

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 22: Câu hỏi 104

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 23: Ưu điểm của OOP:

- A. Dễ tái sử dụng code.
- B. Bảo mật kém.
- C. Có tính bảo mật cao.
- D. A, C đúng.

Câu 24: Trong các phương án sau, phương án nào mô tả đối tượng:

- A. Máy tính
- B. Xe đạp
- C. Quả cam
- D. Tất cả đều đúng

Câu 25: Lớp Student có các thuộc tính: name, age và các phương thức: getName(), getAge(). Giả sử x là một đối tượng thuộc lớp Student. Chọn phát biểu đúng trong OOP:

- A. `int age = x.getAge();`
- B. `getAge(x);`
- C. `getName(x);`
- D. `int age = getAge(x);`

Câu 26: Câu hỏi 63

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 27: Câu hỏi 100

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 28: Câu hỏi 59

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 29: Câu hỏi 103

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 30: Câu hỏi 115

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 31: Đối tượng sống kể từ khi:

- A. Khởi tạo đối tượng (bằng toán tử new) cho đến hết phương trình.
- B. Khởi tạo đối tượng (bằng toán tử new) cho đến hết phương thức chứa nó.
- C. Khởi tạo đối tượng (bằng toán tử new) cho đến hết khối chứa nó.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 32: Câu hỏi 108

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 33: Chọn câu đúng nhất đối với hướng dẫn tạo lớp:

- A. Lấy danh từ chính mô tả khái niệm làm tên lớp.
- B. Lấy các danh từ mô tả cho khái niệm chính làm thuộc tính.
- C. Lấy các động từ tác động lên đối tượng làm phương thức.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 34: Khái niệm Lớp đối tượng?

- A. Một thiết kế hay mẫu cho các đối tượng cùng kiểu.
- B. Một thể hiện cụ thể cho các đối tượng.
- C. Tập các phần tử cùng loại.
- D. Tập các giá trị cùng loại.

Câu 35: Câu hỏi 58

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 36: Giả sử đã định nghĩa lớp XX với một phương thức thông thường là Display, sau đó sinh ra đối tượng objX từ lớp XX. Để gọi phương thức Display ta sử dụng cú pháp nào?

- A. XX.Display;
- B. XX.Display();
- C. objX.Display();
- D. Display();

Câu 37: Câu hỏi 60

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 38: Câu hỏi 102

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 39: Tên của phương thức khởi tạo:

- A. Không được trùng với tên lớp.
- B. Phải trùng với tên lớp.
- C. Đặt tên tùy ý.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 40: Lập trình hướng đối tượng là:

- A. Lập trình hướng đối tượng là phương pháp đặt trọng tâm vào các đối tượng.
- B. Lập trình hướng đối tượng là phương pháp lập trình cơ bản gần với mã máy.
- C. Lập trình hướng đối tượng là phương pháp mới của lập trình máy tính.
- D. Lập trình hướng đối tượng là phương pháp đặt trọng tâm vào các chức năng.

Câu 41: Câu hỏi 120

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 42: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một phương thức được ghi đè trong Java?

- A. Override
- B. Overload
- C. Super
- D. Tất cả đều đúng

Câu 43: Câu hỏi 72

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 44: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một phương thức được gọi tự động khi một đối tượng được tạo ra?

- A. Constructor
- B. Destructor
- C. Initializer
- D. Tất cả đều đúng

Câu 45: Câu hỏi 55

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 46: OOP là viết tắt của:

- A. Object Open Programming
- B. Open Object Programming
- C. Object Oriented Programming.
- D. Object Oriented Processing.

Câu 47: Câu hỏi 78

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 48: Câu hỏi 99

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 49: Câu hỏi 89

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 50: Câu hỏi 85

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D